

Ba Đình, ngày 27 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59;81;82;83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 453/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**Anh Phùng Văn T, sinh năm 1992.**

HKTT: Phú Mỹ A, Phú Sơn, Ba Vì, Hà Nội.

**Chị Nguyễn Phương Uyên, sinh năm 1994.**

HKTT: P405 TT Ban Khoa Giáo Trung Ương – 66 Cửa Bắc, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Anh Phùng Văn T và chị Nguyễn Phương Uyên kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Sơn, Ba Vì, thành phố Hà Nội ngày 04/05/2016.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết T bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 453/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 6 năm 2022 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1, Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phùng Văn T và chị Nguyễn Phương Uyên.

Về tình cảm: Anh T và chị Uyên thuận tình ly hôn vì cả hai xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, khả năng đoàn tụ không có.

Về con chung: Anh T và chị Uyên xác nhận có 01 con chung là Phùng Quang Vinh, sinh ngày 03/10/2016.

Giao con chung cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Uyên đóng góp tiền nuôi con chung là 2.000.000 đồng /tháng kể từ tháng 6 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Uyên có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, nhà ở chung: Anh T và chị Uyên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh T và chị Uyên xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2, Về lệ phí HNGĐ: Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí HNGĐ, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0068473 ngày 17/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3, Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND xã Phú Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**